TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B V – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29 /2024/HSST
Ngày: 12/03/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

+*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Đức Thưởng**

+*Các Hội thẩm nhân dân :* Ông **Nguyễn Đại Huy**

Ông **Nguyễn Xuân Thuật**

+ *Thư ký phiên tòa* : Bà **Nguyễn Thị Yến**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B V.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, tham gia* : Bà **Lê Thị Hạnh**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 03 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện B V đưa ra xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/HSST ngày 16/01/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/QĐXX- HSST ngày 27/02/2024 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Đặng Tiến H**, sinh năm 1976. HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 07/10. Con ông: Đặng Tiến M (Đã chết), con bà: Phùng Thị T, sinh năm 1944, vợ: Phùng Thị L, sinh năm 1978, con: 02 con (Con lớn nhất sinh 2013; con nhỏ nhất sinh năm 2017). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 02/10/2023, chuyển tạm giữ từ ngày 03/10/2023 đến ngày 12/10/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

2. Họ và tên: **Phùng Văn T**, sinh năm 1985. HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V L 1, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Phùng Văn Ch, sinh năm 1960, con bà: Phùng Thị Bốn, sinh năm 1961, vợ: Phùng Thị Th, sinh năm 1991. Con: có 03 con (Con lớn nhất

sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2019). Tiền án, tiền sự: không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cứ trú tại xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

3. Họ và tên: **Phùng Bá L**, sinh năm 1975, HKTT và chỗ ở khi bị bắt: Thôn V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 04/10. Con ông: Phùng Bá L, sinh năm 1953, con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1953, vợ: Cát Thị A, sinh năm 1979. Con có 02 con (Con lớn nhất sinh năm 2006; con nhỏ nhất sinh năm 2009). Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại bản án số: 54/1998/HSST ngày 17/11/1998 của TAND huyện L Th, tỉnh Đ N và Bản án số: 05/1999/HS-PT ngày 14/01/1999 của TAND Tỉnh Đ N xử phạt Phùng Bá L 30 tháng tù giam về tội "*Trộm cắp tài sản công dân*". Tại bản án số: 27/2000/HSST ngày 31/10/2000 của TAND huyện T Th - tỉnh B R V T xử phạt Phùng Bá L 36 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Tại bản án số: 40/2004/HSST ngày 26/4/2004 của TAND huyện B Ch - TP H Ch M xử phạt: Phùng Bá L 24 tháng tù về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*". Tại Bản án số: 988/2013/HS-PT ngày 10/12/2013 của TAND TP Hà Nội xử phạt Phùng Bá L 20 tháng tù giam về tội "Đánh bạc". Tại Bản án số: 65/2018/HSST ngày 15/08/2018 của TAND huyện B V xử phạt: Phùng Bá L 18 tháng tù về tội "Đánh bạc" và "Gá bạc". Bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/10/2023, chuyển tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2023 đến nay tại tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

4. Họ và tên: **Phùng Bá Nh**, sinh năm 1979. HKTT và chỗ ở khi bị bắt: Thôn V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 04/10. Con ông: Phùng Bá M (đã chết), con bà: Đặng Thị K, sinh năm 1949. Vợ: Chu Thị T, sinh năm 1981, con: Có 05 con (Con lớn nhất sinh năm 2003; con nhỏ nhất sinh năm 2016). Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại bản án số: 85/2010/HSST ngày 28/9/2010 của TAND huyện B V xử phạt Phùng Bá Nhân 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án về tội "Trộm cắp tài sản". Tại bản án số: 101/2013/HSST ngày 16/9/2013 của TAND huyện B V xử phạt Phùng Bá Nh 05 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tại bản án số: 36/2020/HSST ngày 12/6/2020 của TAND huyện B V xử phạt Phùng Bá Nh 08 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/10/2023, chuyển tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2023 đến nay tại tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

5. Họ và tên: **Đỗ Đình Ph**, sinh năm 1973. HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 09/12. Con ông: Đỗ Đình Tr, sinh năm 1929, Con bà: Phùng Thị S, sinh năm 1935. Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1974, con: Có 03 con (Con lớn nhất sinh năm

1995, con nhỏ nhất sinh năm 2002). Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số: 186/2007/HSPT ngày 12/9/2007 của TAND tỉnh Hà Tây xử phạt Đỗ Đình Ph 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án về tội "Đánh bạc". Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 02/10/2023, chuyển tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2023 đến ngày 11/01/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

6. Họ và tên: **Phùng Khắc D**, sinh năm 1985. HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 07/12. Con ông: Phùng Khắc S, (đã chết), con bà: Phùng Thị D, sinh năm 1963. Vợ: Phùng Thị L, sinh năm: 1987, con: Không có. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại bản án số: 65/2018/HSST ngày 15/8/2018 của TAND huyện B V xử phạt: Phùng Khắc D số tiền: 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", bị cáo đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/10/2023, chuyển tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2023 đến ngày 11/01/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

7. Họ và tên: **Đặng Tiến H**, sinh năm 1985. HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Đỗ Tiến M, sinh năm:1944 (Đã chết) Con bà: Phùng Thị T, sinh năm 1948. Vợ: Phạm Thị Th, sinh năm: 1984. Con: có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2011). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 02/10/2023, chuyển tạm giữ từ ngày 03/10/2023 đến ngày 12/10/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

8. Họ và tên: **Đỗ Đình Ch**, sinh năm 1990. HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V L 2, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 09/12. Con ông: Đỗ Đình C, sinh năm 1962, con bà Phùng Thị Th, sinh năm 1961. Vợ: Phùng Thị V, sinh năm 1993. Con: Có 04 con (Con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2022). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 02/10/2023, chuyển tạm giữ từ ngày 03/10/2023 đến ngày 12/10/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

9. Họ và tên**: Chu Văn Th**, sinh năm 1983. HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Chu Danh Th (đã chết), con bà: Đỗ Thị Q, (đã chết). Vợ: Chu Thị Thanh H, sinh năm 1981. Con: có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2008,

con nhỏ nhất sinh năm 2012). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 02/10/2023, chuyển tạm giữ từ ngày 03/10/2023 đến ngày 12/10/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

10. Họ và tên: **Phùng Văn Th**, sinh năm 1977. HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V L 1, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Phùng Văn Thoa (Đã chết), con bà: Đặng Thị L, sinh năm 1943. Vợ: Đỗ Thị Ú, sinh năm 1979, con: Có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2005). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 02/10/2023, chuyển tạm giữ từ ngày 03/10/2023 đến ngày 12/10/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

11. Họ và tên: **Phùng Văn Th**, sinh năm 1970. HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Phùng Văn Th, sinh năm 1945, con bà: Phùng Thị H, sinh năm 1948. Vợ: Chu Thị H, sinh năm 1972, Con: có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2000). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 02/10/2023, chuyển tạm giữ từ ngày 03/10/2023 đến ngày 12/10/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

12. Họ và tên: **Phùng Đôn T**, sinh năm 1989. HKTT: Thôn V L 1, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: Phường Ph N, quận H Ch, thành phố Đ N. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Phùng Đôn S, sinh năm 1955, con bà: Phùng Thị H, sinh năm 1960. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 02/10/2023, chuyển tạm giữ từ ngày 03/10/2023 đến ngày 12/10/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

13. Họ và tên **Phùng Bá Hoà**, sinh năm 1972. HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V L 1, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 07/12. Con ông: Phùng Bá T (Đã chết), con bà: Phùng Thị B, sinh năm 1931. Vợ: Phùng Thị Th, sinh năm 1971, con: có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2005). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 02/10/2023, chuyển tạm giữ từ ngày 03/10/2023 đến ngày 12/10/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

14. Họ và tên: **Phùng Văn H**, sinh năm 1972. HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 08/12. Nơi ở hiện tại: Thôn V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội, con ông: Phùng Văn Â, sinh năm 1938, con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1942. Vợ: Đỗ Thị Đ, sinh năm 1981, con: có 02 con (con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2002). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 02/10/2023, chuyển tạm giữ từ ngày 03/10/2023 đến ngày 12/10/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 22h45' ngày 02/10/2023, Tổ công tác Đội cảnh sát hình sự - Công an huyện B V phối hợp Công an xã V L, huyện B V kiểm tra, phát hiện bắt quả tang 13 đối tượng đang có hành vi đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh "đánh liêng" tại nhà Đặng Tiến H (sinh năm 1976; HKTT: Thôn V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội)

** Vật chứng, đồ vật tài sản thu giữ, gồm: (bl 150 -151)*

- Trên chiếu bạc: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, 01 chiếu cói, số tiền *3.220.000đ (Ba triệu, hai trăm hai mươi nghìn đồng);* 01 điện thoại nhãn hiệu iphone màu trắng, 01 ví da màu đen bên trong có số tiền là: 110.000đ, 01 CCCD số: 001072014312; 01 thẻ ngân hàng Agribank; 01 giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Phùng Văn H (sinh năm: 1972; HKTT: thôn Đ Kh, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội); 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 33N4 - 4249 mang tên đăng ký Phùng Văn Đ, địa chỉ: Xóm Ch, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội.

- Thu giữ trên người các con bạc tổng số tiền: *10.890.000đ (Mười triệu tám trăm Chn mươi nghìn đồng)*

- Ngoài ra, cơ quan CSĐT còn thu giữ điện thoại di động và Ph tiện cá nhân của các đối tượng tham gia đánh bạc gồm: 01 (một) xe máy kiểu dáng Honda Dream, BKS: 33N9-1491 của Phùng Khắc D; 01 (một) xe máy kiểu dáng Honda SH, BKS: 29V1-922.82 của Phùng Bá Nh; 01 (một) xe máy kiểu dáng Honda SH, BKS: 29E2-235.89 của Đỗ Đình Ch; 01 (một) xe máy kiểu dáng Honda Vision, BKS: 29V1-839.14 của Phùng Văn Th; 01 (một) xe máy kiểu dáng Honda Wave, BKS: 88H1-1764 của Phùng Bá H và 01 (một) xe máy kiểu dáng Honda AirBlade, BKS: 29V1-188.65 và 11 (mười một) chiếc điện thoại di động cá nhân của các đối tượng tham gia đánh bạc.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Tiến H và những người có hành vi đánh bạc, thu giữ toàn bộ tang vật, đưa về trụ sở để làm rõ.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra xác định nội dung diễn biến vụ án và hành vi của các bị can, cụ thể như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 02/10/2023, sau khi ăn cỗ ở đám ăn hỏi tại nhà ông Phùng Đôn B ở thôn V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội Phùng Bá Hòa, Đỗ Đình Ph, Phùng Khắc D, Phùng Bá L, Phùng Văn T, Đỗ Đình Ch đi đến nhà Đặng Tiến H để chơi, uống nước. Tại đây, T đặt vấn đề với H cho T cùng một số người khác đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền, dưới hình thức "Đánh liêng" tại nhà ở của H. H đồng ý và thống nhất với những con bạc là nếu ai Th bạc "liêng đồng hoa" hoặc "sáp" thì sẽ phải đưa cho H số tiền 60.000 đồng (*Sáu mươi nghìn đồng*) là tiền phế. Sau đó, H bảo T đi vào trong nhà lấy chiếu mang ra sân chải cho mọi người ngồi đánh bạc. Đồng thời, H lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở nhà mang ra làm công cụ đánh bạc. Ban đầu, có T, Ph, B H, D và Ch tham gia đánh bạc. Các đối tượng quy ước luật chơi như sau: Khi bắt đầu ván bạc, mỗi người chơi phải bỏ ra 20.000 đồng tiền cược, gọi là "Chầu gà". Mỗi người chơi được chia ba quân bài. Sau đó, tùy thuộc vào bài của mình, người đầu tiên có thể "Úp bỏ bài" hoặc "Tố thêm tiền". Số tiền tố cao nhất là 200.000 đồng và có thể tố thêm nhiều lần, người Th được "Liêng đồng hoa" hoặc "Sáp" thì các con bạc còn lại phải đưa thêm cho người Th là 60.000 đồng và người Th phải trích ra số tiền 60.000 đồng để cuối trận đưa cho H chủ nhà. Một lúc sau, lần lượt có Phùng Đôn T, Phùng Văn Th, Phùng Bá Nhân, Phùng Văn H ,Phùng Văn Th, Phùng Kim H, Phùng Chu Anh, Phùng Văn Đ, Chu Văn Th, Đặng Tiến H, Phùng Lê L và Lê Thị Thùy L (sinh năm: 1988) trú tại Thôn V Y, xã V L, huyện B V cũng đến nhà H. Sau đó, T, Th, L, Nh, H, Th, Tho, H và L lần lượt tham gia đánh bạc, còn Phùng Kim H, Phùng Chu A, Phùng Văn Đ và Lê Thị Thùy L ngồi uống nước và không tham gia đánh bạc. Đánh bạc được một lúc thì Phùng Lê Long đứng dậy bỏ về trước. Khi tham gia đánh bạc, Phùng Bá H mang theo số tiền 400.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Đỗ Đình Ph mang theo số tiền 160.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Phùng Khắc D mang theo số tiền 250.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Đỗ Đình Ch mang theo số tiền 1.500.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Phùng Văn T mang theo số tiền 360.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Phùng Văn H mang theo số tiền 410.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Phùng Đôn T mang theo số tiền 2.200.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Phùng Văn Th mang theo số tiền 670.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Phùng Bá Nhân mang theo số tiền 520.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Phùng Bá L mang theo số tiền 130.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Phùng Văn Th mang theo số tiền

400.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Chu Văn Tho đã chuyển khoản cho T 1.000.000 đồng để lấy tiền tham gia đánh bạc, tuy nhiên T chưa đưa tiền mặt cho Tho; Đặng Tiến H mang theo số tiền 1.900.000 đồng sử dụng để tham gia đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, tổ công tác thuộc Đội CSHS - Công an huyện B V phối hợp với Công an xã V L đã bắt quả tang Đặng Tiến H có hành vi "Tổ chức đánh bạc" tại nhà của H cho các con bạc có tên trên đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền, dưới hình thức chơi "liêng". Quá trình bắt giữ, Phùng Văn Hà và Phùng Văn T đã bỏ chạy thoát.

Quá trình điều tra, Phùng Đôn T tự nguyện giao nộp số tiền 1.000.000 đồng. Đây là số tiền Chu Văn Th chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng cho T để đổi lấy tiền mặt từ T sử dụng đánh bạc cùng các con bạc ngày 02/10/2023 tại gia đình Đặng Tiến H.

Tại cơ quan CSĐT Đặng Tiến H, Phùng Bá L, Phùng Bá Nh, Đỗ Đình Ph, Phùng Khắc D, Đặng Tiến H, Đỗ Đình Ch, Chu Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Đôn T, Phùng Bá H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tham gia đánh bạc của bản thân và đồng bọn như đã nêu trên

Đến ngày 03/10/2021 Phùng Văn Hà và ngày 17/10/2023, Phùng Văn T đến cơ quan CSĐT - CA huyện B V, đầu thú và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của bản thân và đồng bọn như đã nêu trên.

*** Đối với vật chứng liên quan đến vụ án gồm:**

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếu cói.

- Số tiền 3.220.000đ thu giữ trên chiếu bạc; Số tiền 2.100.000đ thu trên người Phùng Đôn T; Số tiền 540.000đ thu trên người Phùng Bá Nhân; Số tiền 1.700.000đ thu trên người Đặng Tiến H; Số tiền 1.070.000đ thu trên người Phùng Văn Th; Số tiền 480.000đ thu trên người Phùng Văn Th; Số tiền 110.000đ thu giữ của Phùng Văn H; Số tiền 1.000.000đ do Phùng Đôn T giao nộp. Quá trình điều tra, xác định: Số tiền trên được các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc, là vật chứng của vụ án.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng thu trên chiếu bạc. Quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu.

Quá trình điều tra, xác định: Số tiền và các công cụ, đồ vật nêu trên là tiền và công cụ, Ph tiện để các bị cáo sử dụng phục vụ vào việc đánh bạc. Đối với các vật chứng trên Viện kiểm sát nhân dân huyện B V đã ra Quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện B V để phục vụ quá trình giải quyết án

- Đối với 01 đĩa DVD do chị Phùng Thị Loan (SN: 1978; HKTT: Thôn V L 3, xã V L) giao nộp cho cơ quan điều tra bên trong có chứa đoạn video ghi nhận lại toàn bộ diễn biến hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc của các bị can trong vụ án

được trích xuất từ hệ thống camera giám sát của gia đình chị L. Cơ quan CSĐT chuyển theo hồ sơ vụ án để phục vụ công tác truy tố, xét xử theo quy định.

- Đối các đồ vật, Ph tiện không liên quan đến vụ án và hành vi đánh bạc của các đối tượng, Cơ quan điều tra làm rõ không chứng minh các bị cáo sử dụng các đồ dùng, tài sản vào làm công cụ, Ph tiện tổ chức đánh bạc và đánh bạc. Do đó cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu tài sản gồm: 01 ví da màu đen bên trong có 01 CCCD số: 001072014312; 01 thẻ ngân hàng Agribank; 01 giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Phùng Văn Hà (SN: 1972; HKTT: Đồi Khuật, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội); 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 33N4 - 4249 mang tên đăng ký Phùng Văn Đỉnh, địa chỉ: Xóm Ch, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra, xác định: Số đồ vật trên là tài sản của Phùng Văn H (SN: 1972; HKTT: Đ Kh, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội), không liên quán đến vụ án.

Đối với số tiền 5.000.000đ thu giữ trên người Đặng Tiến H. Quá trình điều tra, xác định: Đây là số tiền bị can H sử dụng để đóng tiền họp phường ngày 02/10/2023, không liên quan đến hành vi đánh bạc.

Đối với 10 chiếc điện thoại đã thu giữ của các bị can, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A02, có số Imeil 1: 351389227644814; Imeil 2: 352682487644816 của Phùng Bá L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7, có số Imeil 1: 869604032538935; Imeil 2: 869604032538927 của Phùng Bá Nh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, có Imeil 1: 861839054314017/78; Imeil 2: 861839054314025/78, của Phùng Đôn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 8T, có số Imeil 1: 863126064217754; số Imeil 2: 863126064217747 của Chu Văn Tho; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, có Imeil 1: 865390050803476; Imeil 2: 865390050803484, của Phùng Khắc D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s, có Imeil 1: 352125118654101; Imeil 2: 352126118654109 của Đỗ Đình Ph; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, có số Imeil 1: 353067116033004; Imeil 2: 353067116479157 của Đỗ Đình Ch; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31, có số Imeil 1: 860646040690231; Imeil 2: 860646040690223 của Phùng Văn Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, có số Imeil 1: 359272533506939; Imeil 2: 35927253350693 của Phùng Bá Hòa; 01 điện thoại di động Nokia màu cam, có Imeil 1: 357333083725840; Imeil 2: 357348084407842 của Đặng Tiến H. Quá trình điều tra, xác định: Những chiếc điện thoại di động nêu trên là Ph tiện liên lạc cá nhân của các bị can, không liên quan đến vụ án.

Đối với Phùng Khắc D 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda Dream, BKS: 33N9-1491 thu giữ của Phùng Khắc D. Qúa trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của D.

- 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda SH, BKS: 29V1-922.82 thu giữ của Phùng Bá Nh. Qúa trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của chị Chu Thị T (SN: 1981; HKTT: V L 1, xã V L - là vợ của Phùng Bá Nh).

- 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda Vision, BKS: 29V1-839.14 thu giữ của Phùng Văn Th. Qúa trình điều tra xác định củ sở hữu hợp pháp là anh Phùng Văn T (SN: 1999; HKTT: V L 1, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội - là con trai Phùng Văn Th).

- 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda Wave, BKS: 88H1-1764 thu giữ của Phùng Bá Hòa. Qúa trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Hòa.

+ 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda AirBlade, BKS: 29V1-188.65 thu giữ của Phùng Văn T. Chiếc xe mô tô trên đăng ký Chnh chủ và là tài sản hợp pháp của bị can Phùng Văn T.

+ 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda SH, BKS: 29E2-235.89 thu giữ tại trước cổng nhà Đặng Tiến H. Qúa trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Phùng Kim Kh (SN: 1994; HKTT: V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội). Tối ngày 02/10/2023, anh Kh điều khiển chiếc xe mô tô này đến đám cưới nhà ông Phùng Đôn B (SN: 1975, HKTT: V L 3 - xã V L) ở gần nhà Đặng Tiến H. Do say rượu, lúc này trong ngõ có nhiều xe để trật kín đường nên anh Khanh đã để lại chiếc xe mô tô trên (kèm theo chìa khóa để ở hốc để đồ của xe) ở trước cổng nhà ông H rồi đi bộ về nhà. Ngày hôm sau, anh Khanh đến lấy xe thì biết Cơ quan công an đã thu giữ trong vụ án đánh bạc nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT- VKS ngày 16 tháng 01 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện B V đã truy tố : Đặng Tiến H về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định điểm a, khoản 1, Điều 322 Bộ luật hình sự. Truy tố các bị cáo Phùng Bá L, Phùng Bá Nh, Đỗ Đình Ph, Phùng Khắc D, Đặng Tiến H, Đỗ Đình Ch, Chu Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Đôn T, Phùng Bá H, Phùng Văn H, Phùng Văn T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện B V tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị :

- Áp dụng: điểm a, khoản 1, Điều 322, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 65 BLHS. Xử phạt : Đặng Tiến H từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng: Khoản 1, Điều 321, điểm s, khoản 1, Điều 38 BLHS. Xử phạt :

- Phùng Bá Nhân từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

- Phùng Bá L từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

- Phùng Khắc D từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 321, điểm s, khoản 1, Điều 65 BLHS. Xử phạt :

- Đỗ Đình Ph từ 06 tháng 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 321, điểm i, s, khoản 1, Điều 51, Điều 35 BLHS.

Xử phạt :

Bị cáo Phùng Văn T, số tiền từ: 35.000.000đ đến 40.000.000đ.

Bị cáo Phùng Đôn T, số tiền từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ

Bị cáo Đặng Tiến H, số tiền từ : 30.000.000đ đến 35.000.000đ .

Bị cáo Đỗ Đình Ch, số tiền từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ.

Bị cáo Chu Văn Th, số tiền từ : 30.000.000đ đến 35.000.000đ

Bị cáo Phùng Văn Th, số tiền từ : 20.000.000đ đến 25.000.000đ

Bị cáo Phùng Văn H, số tiền từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Bị cáo Phùng Bá H, số tiền từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Bị cáo Phùng Văn Th, số tiền từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Về vật chứng : Áp dụng Điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy : 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài và 01 chiếu cói.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc tổng số là: 10.220.000 đồng (*mười triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng*)

- Tịch thu phát mại sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng thu trên chiếu bạc không xác định được chủ sở hữu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tại liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện B V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện B V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Lời khai của các bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang do cơ quan điều tra lập và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20h00 ngày 02/10/2023, tại nhà ở của mình thuộc thôn V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội Đặng Tiến H đã có hành vi đồng ý cho cho các bị cáo Phùng Bá Nhân, Phùng Bá L, Đỗ Đình Ph, Phùng Khắc D, Chu Văn Th, Phùng Đôn T, Phùng Bá H, Đỗ Đình Ch, Đặng Tiến H, Phùng Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Văn H, Phùng Văn T và Phùng Lê L đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh "Liêng", H đã chuẩn bị bài tú lơ khơ, bảo Phùng Văn T lấy chiếu nhà H chải ra sân nhà H cho các con bạc đánh bạc để thu phế của các con bạc, khi các con bạc có bài được "Liêng đồng hoa" hoặc "sáp": . Đặng Tiến H đã thống nhất với các con bạc nếu ai Th bạc " Liêng đồng hoa" hoặc "Sáp" sẽ phải đưa cho H số tiền 60.000đ. Tổng số tiền Cơ quan điều tra Công an Huyện B V bắt quả tang và thu giữ trên chiếu bạc và trên người con bạc là: 10.220.000 đồng (*mười triệu, hai trăm hai mươi nghìn đồng*). Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ chứng minh, hành vi của Đặng Tiến H đã phạm vào tội " Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 322 BLHS. Hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi " Liêng" của các bị cáo Phùng Bá Nhân, Phùng Bá L, Đỗ Đình Ph, Đỗ Đình Ch, Phùng Khắc D, Chu Văn Th, Phùng Đôn T, Phùng Bá H, Đặng Tiến H, Phùng Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Văn H, Phùng Văn T đã phạm tội: "*Đánh bạc*" được quy định tại khoản 1, Điều 321 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như cáo trạng VKSND huyện B V đã truy tố các bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét hành vi của các bị cáo Đặng Tiến H, Phùng Bá L, Phùng Bá Nh, Đỗ Đình Ph, Phùng Khắc D, Đặng Tiến H, Đỗ Đình Ch, Chu Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Đôn T, Phùng Bá H, Phùng Văn H, Phùng Văn T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa Ph, việc chơi bạc là tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng đến kinh tế các gia đình, từ đó nảy sinh ra nhiều tệ nạn xã hội khác, vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đặng Tiến H, Phùng Bá L, Phùng Bá Nh, Đỗ Đình Ph, Phùng Khắc D, Đặng Tiến H, Đỗ Đình

Ch, Chu Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Đôn T, Phùng Bá H, Phùng Văn H, Phùng Văn T đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đặng Tiến H, Phùng Bá L, Phùng Bá Nhân, Đỗ Đình Ph, Phùng Khắc D, Đặng Tiến Huy, Đỗ Đình Ch, Chu Văn Tho, Phùng Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Đôn T, Phùng Bá H, Phùng Văn H, Phùng Văn T đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải theo điểm s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Đặng Tiến H, Đỗ Đình Ch, Chu Văn Tho, Phùng Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Đôn T, Phùng Bá H, Phùng Văn H, Phùng Văn T đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo Phùng Khắc D có bà Nội được tặng Huy chương kháng chiến chống M và bị cáo Phùng Bá Hòa có mẹ được tặng Huy chương kháng chiến chống M nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2, Điều 51 BLHS.

[5] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của các bị cáo cho thấy:

Đối với bị cáo Đặng Tiến H là người đồng ý cho các con bạc đánh bạc tại nhà mình, đồng thời chuẩn bị công cụ phạm tội là quân bài tú lơ khơ và thoả thuận với các con bạc về việc thu phế. Tuy nhiên bị cáo H phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng và trong vụ án bị cáo chưa thu được tiền phế của các bị cáo đánh bạc tại nhà mình. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo H được hưởng án treo, cải tạo tại địa Ph là đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội sau này, đồng thời thể hiện Chính sách khoan hồng, nhân đạo của Pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Đối với các bị cáo tham gia đánh bạc: Bị cáo Phùng Văn T, tuy sử dụng số tiền tham gia đánh bạc không lớn là 360.000đ, nhưng T là người khởi xướng ra vụ án đánh bạc, T tích cực thực hiện hành vi bằng việc lấy chiếu coi nhà H chải ra sân nhà H cho các bị cáo khác đánh. Vì vậy T có vai trò đầu trong các bị cáo tham gia đánh bạc.

Đối với Phùng Đôn T sử dụng số tiền 2.200.000đ vào việc đánh bạc, Đặng Tiến H sử dụng số tiền 1.900.000đ vào việc đánh bạc, Đỗ Đình Ch sử dụng số tiền 1.500.000đ vào việc đánh bạc, Chu Văn Th sử dụng số tiền 1.000.000đ. Đây là các bị cáo đem số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất trong vụ án. Vì vậy các bị cáo có vai trò thứ hai trong vụ án nên Hội đồng xét xử cũng xem xét áp dụng mức hình phạt đứng thứ hai đối với bị cáo T, Huy, Ch, Th là thỏa đáng.

Đối với các bị cáo Phùng Văn Th sử dụng số tiền 670.000đ vào việc đánh bạc, Phùng Bá Nh sử dụng số tiền 520.000đ vào việc đánh bạc, Phùng Văn H sử dụng số tiền 410.000đ vào việc đánh bạc, Phùng Bá H sử dụng số tiền 400.000đ

vào việc đánh bạc, Phùng Văn Th sử dụng số tiền 400.000đ vào việc đánh bạc, , bị cáo Phùng Khắc D sử dụng số tiền 250.000đ vào việc đánh bạc, bị cáo Đỗ Đình Ph sử dụng số tiền vào việc đánh bạc là: 160.000đ, bị cáo Phùng Bá L sử dụng số tiền vào việc đánh bạc là: 130.000đ. Xét các bị cáo Phùng Văn T, Phùng Đôn T, Đặng Tiến H, Đỗ Đình Ch, Chu Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Văn Hà, Phùng Bá H, Phùng Văn Th tham gia đánh đạc mang tính chất bột phát sau khi ăn đám hỏi của gia đình anh Phùng Đôn B sang nhà Đặng văn H chơi uống nước sau đó rủ nhau đánh bạc được H chủ nhà đồng ý, một số bị cáo sau khi đến nhà anh B chơi đám hỏi thấy nhà H bên cạnh nhà anh B đang đánh bạc đã sang cùng đánh bạc, các bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc đều không lớn, các bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" theo điển i, s, khoản 1, điều 51 BLHS do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo này thỏa đáng và nghiêm khắc đủ sức giáo dục đối với các bị cáo.

[6] Về nhân thân các bị cáo:

Bị cáo Phùng Bá L có nhân thân rất xấu, đã 05 lần bị Toà án đưa ra xét xử về các hành vi phạm tội khác nhau. Cụ thể tại bản án số: 54/HSST ngày 17/11/1998 của TAND huyện L Th và Bản án số: 05/HSPT ngày 14/01/1999 của TAND Tỉnh Đ N xử phạt Phùng Bá L 30 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Tại bản án số: 27/HSST ngày 31/10/2000 của TAND huyện T Th - tỉnh B R V T tuyên phạt Phùng Bá L 36 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Tại bản án số: 40/HSST ngày 26/4/2004 của TAND huyện B Ch - TP H Ch M tuyên phạt Phùng Bá L 24 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tại Bản án số: 988/2013/HSPT ngày 10/12/2013 của TAND TP Hà Nội tuyên phạt Phùng Bá L 20 tháng tù giam về tội "Đánh bạc". Tại Bản án số: 65/2018/HSST ngày 15/8/2018 của TAND huyện B V xử phạt Phùng Bá L 18 tháng tù giam về tội "Đánh bạc" và "Gá bạc".

Bị cáo Phùng Bá Nhân có nhân thân rất xấu đã 03 lần bị Toà án đưa ra xét xử. Cụ thể tại bản án số: 85/2010/HSST ngày 28/9/2010 của TAND huyện B V xử phạt Phùng Bá Nh 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản".Tại bản án số: 101/2013/HSST ngày 16/9/2013 của TAND huyện B V xử phạt Phùng Bá Nh 05 tháng tù giam về tội "Đánh bạc". Tại bản án số: 36/2020/HSST ngày 12/6/2020 của TAND huyện B V xử phạt Phùng Bá Nhân 08 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

Đối với bị cáo Phùng Bá L và bị cáo Phùng Bá Nh là hai bị cáo có nhiều nhân thân xấu do vậy phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc và cách ly bị cáo L và

bị cáo Nh ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục răn đe đối với các bị cáo và cũng là bài học phòng ngừa cho những người khác.

Đối với bị cáo Phùng Khắc D có một nhân thân xấu tại bản án số: 65/2018/HSST ngày 15/08/2018 của TAND huyện B V đã áp dụng hình phạt Chnh là hình phạt tiền, xử phạt Phùng Khắc D, số tiền: 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc". Bị cáo D đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích trong thời gian hơn năm năm xong bị cáo D không lấy đó làm bài học vẫn coi thường pháp luật lại tiếp tục phạm tội do vậy phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo D ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, răn đe đối với bị cáo và cũng là bài học phòng ngừa, răn đe đối với người khác.

Đối với bị cáo Đỗ Đình Ph có nhân thân xấu tại bản án số: 186/2007/HSPT ngày 12/9/2007 của TAND tỉnh Hà Tây xử phạt Đỗ Đình Ph 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "đánh bạc" bị cáo Ph không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội đánh bạc đáng lẽ phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe đối với bị cáo. Xong xét bị cáo Ph phạm tội đánh bạc thời gian đã lâu từ năm 2007 do vậy Hội đồng xét xử áp dụng: Nghị quyết số: 01/2022/ NQ - HĐTP, ngày 15/04/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao thì bị cáo Ph đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù có điều kiện là án treo. Vì vậy hội đồng xét xử cho bị cáo Ph được hưởng án treo, cải tạo tại địa Ph cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với hai bị cáo.

[7] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 3, điều 321 và khoản 3, điều 322 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu, đến năm mươi triệu đồng, xét thấy bị cáo Đặng Tiến H, Phùng Bá L, Phùng Bá Nh, Đỗ Đình Ph, Phùng Khắc D đều có nghề nghiệp Chnh là làm ruộng, công ăn việc làm và thu nhập không ổn định H cảnh kinh tế gia đình khó khăn do vậy Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Các vấn đề khác: Đối với Phùng Lê L (sinh năm: 1986, trú tại: Thôn V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội). Quá trình điều tra, xác định ngày 02/10/2023 Long có tham gia đánh bạc cùng các bị cáo nêu trên tại nhà Đặng Tiến H. Cơ quan CSĐT đã nhiều lần triệu tập nhưng L không được, L đã bỏ trốn, không có mặt khỏi địa Ph. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định khởi tố bị can số: 161/CSĐT, ngày 22/7/2021 đối với L để tiến hành điều tra theo quy định. Ngày 11/11/2021, cơ quan CSĐT đã ra Quyết định truy nã bị can số: 03/QĐ-CSĐT đối với Phùng Lê L nhưng chưa bắt được. Ngày 30/12/2023, cơ quan CSĐT đã ra Quyết định tách vụ

án hình sự liên quan đến hành vi đánh bạc và ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số: 02/QĐ-CSĐT đối với bị can Phùng Lê Long theo quy định.

Đối với Phùng Chu A, Phùng Văn Đ, Phùng Kim H và Lê Thị Thùy L là những người có mặt tại nhà bị cáo H. Quá trình điều tra, các bị cáo đều khẳng định A, Đ, H, L có mặt tại nhà Đặng Tiến H nhưng không tham gia đánh bạc (*bl 474 - 485*). Do đó, cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với A, Đ, H, L trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với chị Phùng Thị L (là vợ bị cáo H), quá trình điều tra xác định: ngày 02/10/2023, chị L không biết H có hành vi tổ chức đánh bạc tại nhà mình. Khi chị đi làm giúp đám cưới về, thấy một số đối tượng đánh bạc tại nhà mình, chị đã căn ngăn nhưng H không nghe. Chị không biết H tổ chức đánh bạc để thu L bất chính và cũng không được hưởng L từ số tiền này (*bl 487 - 488*). Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không để cập xử lý đối chị Loan trong vụ án này là có căn cứ.

[9].Vật chứngvụ án: Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếu cói đã cũ rách.

- Tịch thu phát mại sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng thu trên chiếu bạc không xác định được chủ sở hữu

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc tổng số là: 10.220.000 đồng (*mười triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng*)

- Đối các đồ vật, Ph tiện không liên quan đến vụ án và hành vi đánh bạc của các đối tượng, Cơ quan điều tra làm rõ và trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật, cụ thể :

- 01 ví da màu đen bên trong có 01 CCCD số: 001072014312; 01 thẻ ngân hàng Agribank; 01 giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Phùng Văn H (SN: 1972; HKTT: Đ Kh, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội); 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 33N4 - 4249 mang tên đăng ký Phùng Văn Đỉnh, địa chỉ: Xóm Chùa, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra, xác định: Số đồ vật trên là tài sản của Phùng Văn H (SN: 1972; HKTT: Đi Kh, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội), không liên quán đến vụ án.

- Đối với số tiền 5.000.000đ thu giữ trên người Đặng Tiến H. Quá trình điều tra, xác định: Đây là số tiền bị can Huy sử dụng để đóng tiền họp phường ngày 02/10/2023, không liên quan đến hành vi đánh bạc.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 8T, có số Imeil 1: 863126064217754; số Imeil 2: 863126064217747 của Chu Văn Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, có Imeil 1: 865390050803476; Imeil 2: 865390050803484 đây là hai chiếc điện thoại di động của bị cáo Tho và bị cáo T đã sủ dụng để chuyên

khoản số tiền bị cáo T không có tiền mặt để đánh bạc, bị cáo T đã hỏi vay bị cáo Tho số tiền mặt là : 1.000.000đ (Một triệu đồng) và bị cáo T đã dùng điện thoại của mình để chuyển khoản số tiền : 1.000.000đ trả nợ vào tài khoản của Tho trong điện thoại của bị cáo Th do đó xác định là công cụ, phượng tiền bị cáo T và bị cáo Th sử dụng vào việc đánh bạc do vậy cần tịch thu xung công quỹ nhà nước là đúng pháp luật.

- Đối với 10 chiếc điện thoại đã thu giữ của các bị can, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A02, có số Imeil 1: 351389227644814; Imeil 2: 352682487644816 của Phùng Bá L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7, có số Imeil 1: 869604032538935; Imeil 2: 869604032538927 của Phùng Bá Nhân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, có Imeil 1: 861839054314017/78; Imeil 2: 861839054314025/78, của Phùng Đôn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 8T, có số Imeil 1: 863126064217754; số Imeil 2: 863126064217747 của Chu Văn Tho; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, có Imeil 1: 865390050803476; Imeil 2: 865390050803484, của Phùng Khắc D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s, có Imeil 1: 352125118654101; Imeil 2: 352126118654109 của Đỗ Đình Ph; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, có số Imeil 1: 353067116033004; Imeil 2: 353067116479157 của Đỗ Đình Ch; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31, có số Imeil 1: 860646040690231; Imeil 2: 860646040690223 của Phùng Văn Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, có số Imeil 1: 359272533506939; Imeil 2: 35927253350693, của Phùng Bá Hòa; 01 điện thoại di động Nokia màu cam, có Imeil 1: 357333083725840; Imeil 2: 357348084407842 của Đặng Tiến H. Quá trình điều tra, xác định: Những chiếc điện thoại di động nêu trên là Ph tiện liên lạc cá nhân của các bị can, không liên quan đến vụ án do vậy tuyên trả lại cho các bị cáo.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda Dream, BKS: 33N9-1491 thu giữ của Phùng Khắc D. Qúa trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của D, bị cáo D không sử dụng vào việc đánh bạc do vậy tuyên trả lại cho bị cáo D.

- 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda SH, BKS: 29V1-922.82 thu giữ của Phùng Bá Nh. Qúa trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của chị Chu Thị T (SN: 1981; HKTT: V L 1, xã V L - là vợ của Phùng Bá Nh, bị cáo Nh không sử dụng chiếc xe máy này vào việc đánh bạc do vậy tuyên trả lại cho Chu Thị T là có căn cứ pháp luật.

- 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda Vision, BKS: 29V1-839.14 thu giữ của Phùng Văn Th. Qúa trình điều tra xác định củ sở hữu hợp pháp là anh Phùng Văn T (SN: 1999; HKTT: V L 1, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội - là con trai Phùng

Văn Th, bị cáo Th không sử dụng chiếc xe mô tô này vào việc đánh bạc do vậy tuyên trả lại cho anh T là có căn cứ pháp luật.

- 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda Wave, BKS: 88H1-1764 thu giữ của Phùng Bá H. Qúa trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Hòa. Kết quả điều tra không chứng minh được bị cáo Hòa sử dụng chiếc xe mô tô này vào việc đánh bạc do vậy tuyên trả lại cho bị cáo Hòa là có căn cứ pháp luật.

+ 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda AirBlade, BKS: 29V1-188.65 thu giữ của Phùng Văn T. Chiếc xe mô tô trên đăng ký chính chủ và là tài sản hợp pháp của bị can Phùng Văn T.

+ 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda SH, BKS: 29E2-235.89 thu giữ tại trước cổng nhà Đặng Tiến H. Qúa trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Phùng Kim Kh (SN: 1994; HKTT: V L 3, xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội). Tối ngày 02/10/2023, anh Khanh điều khiển chiếc xe mô tô này đến đám cưới nhà ông Phùng Đôn B (SN: 1975, HKTT: V L 3 - xã V L) ở gần nhà Đặng Tiến H. Do say rượu, lúc này trong ngõ có nhiều xe để trật kín đường nên anh Khanh đã để lại chiếc xe mô tô trên (kèm theo chìa khóa để ở hốc để đồ của xe) ở trước cổng nhà ông H rồi đi bộ về nhà. Ngày hôm sau, anh Khanh đến lấy xe thì biết Cơ quan công an đã thu giữ trong vụ án đánh bạc nêu trên. Xét thấy các tài sản của các chủ sở hữu trên quá trình điều tra chứng minh các bị cáo không sử dụng làm công cụ, Ph tiện để đánh bạc do vậy tuyên trả lại cho các tài sản trên cho các chủ sở hữu số tiền sản là điện thoại di động và mô tô trên là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên đối với 02 chiếc điện thoại đi động của Phùng Đôn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 8T, có số Imeil 1: 863126064217754; số Imeil 2: 863126064217747 của Chu Văn Tho; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, có Imeil 1: 865390050803476; Imeil 2: 865390050803484 mà cơ quan điều tra đã trả lại cho T và Th là không có căn cứ bởi khi Th đến nhà H để tham gia đánh bạc Th không có tiền mặt do đó Th đã trao đổi với T là T đưa cho Th số tiền mặt 1.000.000đ để Tho đánh bạc. Sau đó Th đã dùng điện thoại di động của Th chuyển khoản trả cho T số tiền 1.000.000đ trả T, do T chưa kịp đưa số tiền cho Tho 1.000.000đ thì bị Công an bắt. Như vậy có căn cứ khẳng định T và Th đã sử dụng điện thoại di động của mình để làm công cụ phương tiện chuyển khoản đổi tiền từ tiền trong tài khoản sang mặt đáng lẽ phải tích thu xung công quĩ Nhà nước mới đúng 02 chiếc điện thoại di động của Th và T mới đúng. Do cơ quan điều tra đã trả điện thoại cho Th và T do vậy hội đồng xét xử không giải quyết.

[10] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

Xử :

1/ Tuyên bố bị cáo Đặng Tiến H phạm tội : *"Tổ chức đánh bạc"*. Tuyên bố các bị cáo: Phùng Bá L, Phùng Bá Nh, Đỗ Đình Ph, Phùng Khắc D, Đặng Tiến H, Đỗ Đình Ch, Chu Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Đôn T, Phùng Bá H, Phùng Văn H, Phùng Văn T phạm tội: *" Đánh bạc"*

2/ Áp dụng: điểm a, khoản 1, Điều 322; điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổ bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Tiến H 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đặng Tiến H cho UBND xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Áp dụng: Khoản 1, Điều 321; điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổ bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Bá L 09(Chn) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt quả tang 02/10/2023.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Bá Nh 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt quả tang 02/10/2023.

4/ Áp dụng: Khoản 1, Điều 321; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổ bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phùng khắc D 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, bị cáo D được trừ thời gian từ ngày bắt quả tang 02/10/2023, đến ngày tạm giữ, tạm giam 11/01/2024.

5/ Áp dụng: Khoản 1, Điều 321; điểm i, s, khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổ bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Đình Ph 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đỗ Đình Ph cho UBND xã V L, huyện B V, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6/Áp dụng: Khoản 1, Điều 321; điểm i, s, khoản 1, Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổ bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn T, số tiền: 35.000.000đ (*Ba mươi lăm triệu đồng*)

Xử phạt: Bị cáo Phùng Đôn T, số tiền: 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng)*

Xử phạt: Bị cáo Đặng Tiến H, số tiền: 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng)*.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Đình Ch, số tiền: 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng)*.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn Th, số tiền: 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng)*.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn Th, số tiền: 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng).*

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn H, số tiền: 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng).*

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn Th, số tiền : 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng).*

Xử phạt: Bị cáo Phùng Bá H, số tiền : 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng).*

7/ Vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy : 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài đã cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếu cói đã cũ rách.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc tổng số là: 10.220.000 đồng (*mười triệu, hai trăm hai mươi nghìn đồng*).

- Tịch thu phát mại sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng đã cũ, đã qua sử dụng, mặt trước bị nứt vỡ, mặt sau một vài chỗ bị vỡ nát, không khởi động được nguồn điện nên không kiểm tra được số Imei, không kiểm tra được chất lượng máy thu trên chiếu bạc không xác định được chủ sở hữu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2024 và theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/01/2024).

8/ Án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và khoản 1, Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án .

Các bị cáo: Đặng Tiến H, Phùng Bá L, Phùng Bá Nh, Đỗ Đình Ph, Phùng Khắc D, Đặng Tiến H, Đỗ Đình Ch, Chu Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Đôn T, Phùng Bá H, Phùng Văn H, Phùng Văn T mỗi người phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

9/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS 2015:

Các bị cáo: Đặng Tiến H, Phùng Bá L, Phùng Bá Nh, Đỗ Đình Ph, Phùng Khắc D, Đặng Tiến H, Đỗ Đình Ch, Chu Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Văn Th, Phùng Đôn T, Phùng Bá H, Phùng Văn H, Phùng Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

T.M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thưởng

Nơi gửi:

- TAND.Tp.Hà Nội
- VKSND.H.B V.
- Chi cục THA.DS B V.
- Các bị cáo.
-Lưu HS, VP.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**